

TỔNG HỢP KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH (ƯỚC)

STT	NỘI DUNG	ĐVT	06 THÁNG ĐẦU NĂM 2024	SO VỚI			
				KẾ HOẠCH NĂM 2024	TỶ LỆ %	CÙNG KỲ NĂM 2023	TỶ LỆ %
1	Tổng Công suất (hiện có)	m ³ /ngđ	260.000				
2	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	35.450.772	71.774.668	49%	33.865.806	105%
3	Tỷ lệ thất thoát nước	%	0,44%			0,55%	
4	Tổng doanh thu	VNĐ	297.622.588.702	519.852.545.840	57%	330.503.077.637	90%
	+ Doanh thu sản xuất nước	VNĐ	245.659.452.381	496.847.122.044	49%	233.984.817.211	105%
	+ Doanh thu hoạt động tài chính	VNĐ	4.078.000.551	22.626.223.796	18%	96.348.678.610	4%
	+ Doanh thu nhượng vật tư	VNĐ	47.751.008.500				
	+ Thu nhập khác	VNĐ	134.127.270	379.200.000	35%	169.581.816	79%
5	Lợi nhuận sau thuế	VNĐ	81.904.963.402	192.708.798.660	43%	183.336.928.587	45%

Ghi chú: Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2024 giảm so với cùng kỳ năm 2023 nguyên nhân do trong kỳ năm 2023 có ghi nhận doanh thu tài chính là cổ tức của Công ty CP - Tổng Công ty Nước - Môi trường Bình Dương (BWE), 6 tháng đầu năm 2024 TDMwater ghi nhận tăng lượng cổ phiếu đầu tư do BWE chi trả cổ tức bằng cổ phiếu; ngoài ra chi phí dự phòng đầu tư tài chính và dự phòng lỗ chênh lệch tỷ giá tăng so với cùng kỳ năm trước.